

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1549** /CHHVN-VTDVHH

Hà Nội, ngày **15** tháng 4 năm 2016

V/v khảo sát nhu cầu tuyến vận tải
ven biển Việt Nam - Thái Lan -
Campuchia

Kính gửi: *Các Doanh nghiệp Vận tải biển, Doanh nghiệp cảng,
Doanh nghiệp logistic... và các chủ đầu tư*

Thái Lan, Việt Nam và Campuchia nằm trong khu vực Đông Nam Châu Á với tổng diện tích trên 1.025.840 km² và dân số 166.13 triệu người. Với đường biên giới sát biển, ba nước có chung nguồn lợi vô cùng to lớn từ hoạt động hàng hải và nguồn tài nguyên biển tạo động lực phát triển kinh tế. Với vị trí là các nước láng giềng, thương mại giữa Việt Nam và Thái Lan đã không ngừng phát triển đạt khoảng 10 tỷ đôla năm 2015, trên cơ sở khung hợp tác song phương và đa phương, như Hợp tác tiểu vùng sông Mê Kong, Chiến lược hợp tác kinh tế Aeywadee-Chaopraya-Mekong và Hiệp hội các nước Đông Nam Châu Á. Một số dự án phát triển cơ sở hạ tầng và tạo thuận lợi cho giao thông vận tải giữa ba nước đã được thực hiện, chủ yếu vận tải đường bộ và đường biển. Nội dung mở tuyến vận tải ven biển, bao gồm:

(1) Tiến hành nghiên cứu sơ bộ về giao thông vận tải biển trên khu vực ven biển; (2) Xác định phạm vi tuyến vận tải ven biển; (3) Xác định các tuyến đường vận chuyển hàng hóa và du lịch biển; (4) Xác định các cảng ghé tại từng quốc gia tương ứng và nhu cầu phát triển và hoàn thiện thiện cơ sở hạ tầng; (5) Thỏa thuận tiêu chuẩn phù hợp của tàu ven biển phục vụ trong vùng và trình độ chuyên môn của thuyền viên làm việc trên tàu biển đó; (6) Trao đổi thông tin về pháp luật và các quy định liên quan tới tuyến vận tải ven biển và quyền vận tải nội địa; (7) Giải pháp pháp thúc đẩy phát triển vận tải ven biển; (8) Kiến nghị về tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển giao thông vận tải ven biển.

Để chuẩn bị nội dung nghiên cứu phát triển tuyến vận tải ven biển kết nối Việt Nam - Thái Lan - Campuchia, Cục Hàng hải Việt Nam đề nghị Quý cơ quan, đơn vị có ý kiến bằng văn bản về nội dung khảo sát (theo mẫu tại Phụ lục gửi kèm) và các kiến nghị, đề xuất (nếu có) **trước ngày 25/4/2016** và gửi bản file mềm gửi về qua email: dungnp@vinamarine.gov.vn, ĐT: 04.3768.3198, Fax: 04.3768.3058 để tổng hợp.

Cục Hàng hải Việt Nam đề nghị Quý cơ quan, đơn vị quan tâm, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Cục Đăng kiểm Việt Nam;
- Cục ĐTNĐ VN;
- Các Vụ: HTQT, VT;
- Các Phòng: HTQT, PC, ATANHH;
- Lưu: VT, VTDVHH.



**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Bùi Thiên Thu

Phụ lục: Bảng câu hỏi khảo sát
Ban hành kèm theo Văn bản số 1549/CHHVN-VTDVHH ngày 15/4/2016

Biểu 1: Áp dụng đối với Doanh nghiệp vận tải biển

1. Thông tin của Doanh nghiệp Tên doanh nghiệp:..... Địa chỉ:..... Số điện thoại: Số fax: Vốn điều lệ của doanh nghiệp:
2. Số lượng tàu biển sở hữu:(chiếc), Trong đó - Theo phân cấp: Tàu không hạn chế :.....(chiếc), tổng trọng tải:..... Tàu hạn chế III:(chiếc), tổng trọng tải:..... Tàu VR-SB:(chiếc), tổng trọng tải:..... Tàu khác (nếu có):(chiếc), tổng trọng tải:..... - Theo loại tàu biển: Tàu container:.....(chiếc), tổng trọng tải:..... Tàu hàng rời:.....(chiếc), tổng trọng tải:..... Tàu hàng lỏng:.....(chiếc), tổng trọng tải:..... Tàu bách hóa:.....(chiếc), tổng trọng tải:.....
3. Số lượng tàu biển thuê quản lý khai thác:.....(chiếc), Trong đó: - Theo phân cấp Tàu biển:.....(chiếc), tổng trọng tải:..... Tàu hạn chế III:(chiếc), tổng trọng tải:..... Tàu VR-SB:(chiếc), tổng trọng tải:..... Phương tiện khác:(chiếc), tổng trọng tải:..... - Theo loại tàu biển Tàu container:.....(chiếc), tổng trọng tải:..... Tàu hàng rời:.....(chiếc), tổng trọng tải:..... Tàu hàng lỏng:.....(chiếc), tổng trọng tải:..... Tàu bách hóa:.....(chiếc), tổng trọng tải:.....
4. Tuyển vận tải đang hoạt động:
5. Hiện tại có đang vận chuyển hàng hóa sang Thái Lan/ Campuchia? - Vận chuyển hàng sang Thái Lan: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu có, loại hàng vận chuyển: Khối lượng hàng hóa vận chuyển trung bình/ tháng:..... - Vận chuyển hàng sang Campuchia Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu có, loại hàng vận chuyển: Khối lượng hàng hóa vận chuyển trung bình/ tháng:.....

Biểu 2. Áp dụng đối với Doanh nghiệp cảng

<p>1. Thông tin của Doanh nghiệp</p> <p>Tên doanh nghiệp:.....</p> <p>Địa chỉ:.....</p> <p>Số điện thoại: Số fax:</p> <p>Vốn điều lệ của doanh nghiệp:</p>
<p>2. Liệt kê các cảng biển thuộc sở hữu của doanh nghiệp:</p> <p>(1) Cảng. Năng lực thông qua</p> <p>Loại cảng:..... (container, tổng hợp...)</p> <p>(2) Cảng. Năng lực thông qua</p> <p>Loại cảng:..... (container, tổng hợp...)</p> <p>(3).....</p>
<p>3. Lướt tàu, hàng hóa của Thái Lan, Campuchia thông qua năm 2015 như sau:</p>
<p>3.1 Lướt tàu, lượng hàng hóa Thái Lan thông qua cảng:</p> <p>- Lướt tàu thông qua:(lướt)</p> <p>Trong đó: Tàu vận tải sang Thái Lan:..... (lướt)</p> <p>- Lượng hàng thông qua:tấn hàng</p> <p>Trong đó:</p> <p>Hàng xuất sang Thái Lan:tấn, Hàng nhập khẩu từ Thái Lan:tấn</p>
<p>3.2 Lướt tàu, lượng hàng Campuchia thông qua cảng</p> <p>- Lướt tàu thông qua:(lướt)</p> <p>Trong đó: Tàu vận tải sang Campuchia:..... (lướt),</p> <p>- Lượng hàng thông qua:tấn hàng</p> <p>Trong đó:</p> <p>Hàng xuất sang Campuchia:tấn, Hàng nhập khẩu từ Thái Lan:tấn</p>
<p>4. Nhu cầu vận chuyển hàng hóa sang Thái Lan/ Campuchia bằng tuyến ven biển:</p> <p>- Vận chuyển hàng sang Thái Lan</p> <p>Không có nhu cầu <input type="checkbox"/> Có nhu cầu <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu có, ghi rõ nhu cầu vận chuyển:</p> <p>.....</p> <p>- Vận chuyển hàng sang Campuchia</p> <p>Không có nhu cầu <input type="checkbox"/> Có nhu cầu <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu có, ghi rõ nhu cầu vận chuyển:</p> <p>.....</p>
<p>5. Đề xuất, kiến nghị đối với việc mở tuyến vận tải ven biển Việt Nam - Thái Lan - Campuchia</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>

Biểu 4: Áp dụng đối với Doanh nghiệp logistic

1. Thông tin của Doanh nghiệp	
Tên doanh nghiệp:.....	
Địa chỉ:.....	
Số điện thoại: Số fax:	
2. Vốn điều lệ của doanh nghiệp nằm trong khoảng	
Dưới 10 tỷ VNĐ <input type="checkbox"/>	300 – 400 tỷ VNĐ <input type="checkbox"/>
10 – 50 tỷ VNĐ <input type="checkbox"/>	400 – 500 tỷ VNĐ <input type="checkbox"/>
50 – 100 tỷ VNĐ <input type="checkbox"/>	500 - 1000 tỷ đồng <input type="checkbox"/>
100 – 300 tỷ VNĐ <input type="checkbox"/>	
3. Mức độ tham gia vào chuỗi cung ứng logistic:	
Khai thác dịch vụ vận tải (đường bộ, đường biển, hàng không) <input type="checkbox"/>	
Khai thác cơ sở hạ tầng (cảng, sân bay, ga...) <input type="checkbox"/>	
Khai thác kho bãi, bốc dỡ và dịch vụ <input type="checkbox"/>	
Khai thác toàn bộ chuỗi cung ứng logistic <input type="checkbox"/>	
Khác <input type="checkbox"/>	
Cụ thể:	
.....	
4. Phạm vi thị trường	
Trong nước <input type="checkbox"/>	Quốc tế <input type="checkbox"/>
5. Hiện tại có đang cung cấp dịch vụ logistic sang Thái Lan/ Campuchia?	
- Sang Thái Lan Có <input type="checkbox"/>	Không <input type="checkbox"/>
Nếu có, loại hàng vận chuyển:	
Vận chuyển bằng phương thức:	
- Sang Campuchia Có <input type="checkbox"/>	Không <input type="checkbox"/>
Nếu có, loại hàng vận chuyển :	
Vận chuyển bằng phương thức:	
6. Nhu cầu cung cấp dịch vụ logistic sang Thái Lan/ Campuchia bằng tuyến ven biển:	
- Vận chuyển hàng sang Thái Lan	
Không có nhu cầu <input type="checkbox"/>	Có nhu cầu <input type="checkbox"/>
- Vận chuyển hàng sang Thái Lan	
Không có nhu cầu <input type="checkbox"/>	Có nhu cầu <input type="checkbox"/>
7. Đề xuất, kiến nghị (gửi văn bản kèm theo trong trường hợp nhiều đề xuất, kiến nghị)	
.....	
.....	
.....	
.....	
.....	
.....	
.....	

